

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 553/2023/TLST-DS ngày 27 tháng 12 năm 2023 về: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

** Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Hữu Đ, Sinh năm: 1974

Địa chỉ: thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

** Bị đơn:*

- Ông Trần Nguyễn Thế T, sinh năm: 1977

- Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm: 1981

Cùng địa chỉ: thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bị đơn ông Trần Nguyễn Thế T và bà Nguyễn Thị Thanh T thừa nhận nợ nguyên đơn ông Nguyễn Hữu Đ số tiền 2.990.721.000 đồng (Hai tỷ chín trăm chín mươi triệu bảy trăm hai mươi một nghìn đồng).

2.2. Ông Trần Nguyễn Thế T và bà Nguyễn Thị Thanh T phải có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Hữu Đ toàn bộ số tiền 2.990.721.000 đồng (Hai tỷ chín trăm chín mươi triệu bảy trăm hai mươi một nghìn đồng) vào ngày **30 tháng 6 năm 2024**.

2.3. Về án phí:

- Ông Trần Nguyễn Thế T và bà Nguyễn Thị Thanh T chịu án phí dân sự sơ thẩm là 45.907.210 đồng (Bốn mươi lăm triệu chín trăm lẻ bảy nghìn hai trăm mười đồng).

- Hoàn lại cho ông Nguyễn Hữu Đ số tiền 45.902.710 đồng (Bốn mươi lăm triệu chín trăm lẻ hai nghìn bảy trăm mười đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/23, số: 0001730 ngày 22 tháng 12 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quy định chung:

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Nha Trang;
- Chi cục THADS thành phố Nha Trang;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thủy Triều